

Bản án số: 104/2023/HS-PT

Ngày: 11-8-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Khánh

*Các Thẩm phán:* Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Thiện Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hồng Nhật Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 75/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Võ Tuấn Đ do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

**- Bị cáo bị kháng nghị:** Võ Tuấn Đ, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Số A đường L, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kỹ sư; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Trung T, sinh năm 1956 và bà Tăng Thị S, sinh năm 1962; Có vợ tên Biện Thị H, sinh năm 1992; Có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến nay, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Lê Huy H1, Văn phòng luật sư Lê Huy H1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

**- Bị hại:** Công ty TNHH S1; Địa chỉ: B ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Người đại diện theo pháp luật:** Ông Trần Văn T1 - Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty TNHH X; Địa chỉ: B đường L, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Nguyễn Văn H2 - Chức vụ: Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Trần Thọ D, sinh năm 1975; Địa chỉ: A Lô B chung cư T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Công ty TNHH L2; Địa chỉ: T, ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Cổ Thanh L - Chức vụ: Giám đốc. (vắng mặt)

3. Công ty TNHH L3; Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Cổ Tây P - Chức vụ: Giám đốc. (vắng mặt)

4. Võ Tuấn Đ1, sinh năm 1987; Địa chỉ: 4 Tổ C, Khu phố C, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

5. Lê Văn V, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp E, xã L, huyện B, tỉnh Long An. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tuấn Đ là kỹ sư kiến trúc cho Công ty TNHH X (gọi tắt là Công ty X) do ông Nguyễn Văn H2 làm giám đốc, có trụ sở ở phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 10/2021, Đ được giao nhiệm vụ chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C tại xã L, thành phố T, tỉnh Long An. Cụ thể: Đ được chỉ định là người kê bê tông thương phẩm để thi công công trình. Công ty TNHH S1 (gọi tắt là Công ty S1), địa chỉ ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Trần Văn T1 làm giám đốc, là đơn vị cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty X, giữa Công ty X và Công ty S1 có ký hợp đồng số 30-2022/HĐKT-TP/HTB về việc mua, cung cấp bê tông thương phẩm, việc đặt hàng mua bê tông và cung cấp bê tông của hai công ty thì do nhân viên của hai công ty thực hiện thông qua mạng xã hội Z1 (nhóm Z). Đến cuối tháng Công ty S1 xuất hóa đơn thì công ty X sẽ thanh toán tiền. Ngày 11/9/2022, Công ty X yêu cầu Võ Tuấn Đ bàn giao nhiệm vụ chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C cho người khác, nhưng thực tế Đ vẫn còn làm tại công trình Màng Châu Âu do chưa có văn bản chính thức. Do cần tiền tiêu xài, ngày 24/9/2022, Võ Tuấn Đ gọi điện thoại cho ông Lê Văn V là nhân viên vận hành trạm trộn bê tông của Công ty S1 kê 15m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2, trị giá 1.228.727đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 18.430.905đ đến công trình Màng C để thi công. Ông V nghĩ Đ vẫn còn được công ty X chỉ định đặt bê tông nên ông V cho hai xe bồn chở bê tông theo yêu cầu của Đ, xe đầu tiên chứa 8,5m<sup>3</sup> bê tông chở đến công trình Màng C thì Đ kê tài xế chở bê tông đến Công ty TNHH L2 (gọi tắt là Công ty L2), ở ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Long An do anh Cổ Thanh L làm giám đốc. Tại đây, Đ

bán bê tông cho Công ty L2 với giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 9.000.000đ, Đ đã nhận đủ tiền. Khi xe bê tông thứ hai chạy đến công trình Màng C nhưng không liên lạc với Đ, công trình Màng Châu Á không nhận bê tông do không có yêu cầu. Lúc này, bộ phận giám sát tại công trình Màng C gọi điện thoại báo cho ông Nguyễn Văn H2. Nghi ngờ Đ chiếm đoạt 15m<sup>3</sup> bê tông nên ông Nguyễn Văn H2 gọi điện thoại trao đổi với ông Lê Thanh H3 là kế toán Công ty S1. Lúc này, ông H3 biết Đ không được chỉ định đặt bê tông, Công ty X không có yêu cầu Công ty S1 cung cấp bê tông trong ngày 24/9/2022 cho công trình Màng C. Sau đó, nhân viên Công ty S1 và Công ty X tiến hành kiểm tra, phát hiện xe đổ bê tông thứ hai của Công ty S1 đang đổ bê tông tại sân của Công ty L2 nên trình báo Công an xã M, huyện T. Tại Cơ quan Công an, Võ Tuấn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Ngoài ra, Võ Tuấn Đ còn khai nhận: Với phương thức thủ đoạn như trên, Võ Tuấn Đ còn bán bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 cho Công ty L2 vào ngày 19/9/2022, số lượng 17m<sup>3</sup>, giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 10.200.000đ; vào ngày 21/9/2022, số lượng 17m<sup>3</sup>, giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 10.200.000đ. Võ Tuấn Đ bán bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 cho công ty TNHH L3 địa chỉ ấp C, xã M, huyện T do anh Cổ Tây P làm giám đốc các lần: Vào ngày 09/9/2022, số lượng 10m<sup>3</sup>, giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 6.000.000đ; ngày 11/9/2022, số lượng 15m<sup>3</sup>, giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 9.000.000đ; ngày 13/9/2022, số lượng 15m<sup>3</sup>, giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 9.000.000đ; ngày 15/9/2022, số lượng 17m<sup>3</sup>, giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 10.200.000đ; ngày 17/9/2022, số lượng 18m<sup>3</sup>, giá 600.000đ/m<sup>3</sup>, thành tiền 10.800.000đ. Tổng số tiền Võ Tuấn Đ bán bê tông có được là 74.400.000đ, tổng số bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 Công ty S1 giao cho Đ là 124m<sup>3</sup>.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 883/KL-ĐGTS ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

+ 10m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 09/9/2022, trị giá là 12.260.000đ;

+ 15m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 11/9/2022, trị giá là 18.390.000đ;

+ 15m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 13/9/2022, trị giá là 18.390.000đ;

+ 17m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 15/9/2022, trị giá là 20.842.000đ;

+ 18m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 17/9/2022, trị giá là 22.068.000đ;

+ 17m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 19/9/2022, trị giá là 20.842.000đ;

+ 17m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 21/9/2022, trị giá là 20.842.000đ;

+ 15m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 tại thời điểm ngày 24/9/2022, trị giá là 18.390.000đ;

Tổng giá trị 124m<sup>3</sup> bê tông loại Max 250 độ sụt 10±2 là 152.024.000đ (Một trăm năm mươi hai triệu, không trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Võ Tuấn Đ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Võ Tuấn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Tuấn Đ 01 (Một) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 24/9/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm, theo hướng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An chuyển hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Tuấn Đ đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo chỉ xin xem xét lại Kháng nghị để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận để xem xét.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 09/9/2022 và 11/9/2022, bị cáo Võ Tuấn Đ còn giữ chức vụ là Chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C và được chỉ định là người gọi chở bê tông thương phẩm đến để thi công công trình. Thời gian này ngoài số lượng bê tông mà công trình Màng Châu Âu cần đổ để thi công, Đ đã 02 lần gọi điện thoại cho phía Công ty S1, yêu cầu giao bê tông thương phẩm để thi công công

trình Màng C, nhưng thực tế bị cáo Đ đã đem bán số bê tông thương phẩm trên cho Công ty L3, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đ đã chiếm đoạt tổng cộng 25 m<sup>3</sup> bê tông trị giá 30.650.000 đồng. Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà Đ có trách nhiệm quản lý thể hiện dấu hiệu của tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ để truy cứu trách nhiệm hình sự là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Mặt khác, ngày 11/9/2022, Công ty X yêu cầu Võ Tuấn Đ bàn giao nhiệm vụ chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C cho người khác, nhưng với ý thức chiếm đoạt tài sản có từ trước, Đ tiếp tục gọi điện thoại cho ông Lê Văn V là nhân viên vận hành trạm trộn bê tông của Công ty S1, yêu cầu ông V cho xe bồn chở bê tông đến thi công công trình Màng C. Ông V nghĩ Đ vẫn còn được giao nhiệm vụ nên tin tưởng và thực hiện theo yêu cầu của bị cáo Đ. Khi tài xế giao bê tông đến công trình M C, thì Đ yêu cầu tài xế chạy đến Công ty L2, Công ty L3 để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đ đã thực hiện hành vi nêu trên được 06 lần, chiếm đoạt tổng cộng 99 m<sup>3</sup> bê tông, trị giá 121.374.000 đồng, các ngày 13/9, 15/9, 17/9, 19/9, 21/9 và 24/9.

Hành vi của Võ Tuấn Đ có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” không phải tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” như cấp sơ thẩm đã điều tra, truy tố và xét xử. Cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ lý do Công ty X đã yêu cầu Võ Tuấn Đ bàn giao nhiệm vụ chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C cho người khác nhưng chưa có văn bản chính thức. Thời gian sau ngày 11/9/2022, Đ còn giữ chức vụ chỉ huy trưởng công trình hay đã có người thay thế; các lần chiếm đoạt bê tông sau ngày 11/9/2022, không phải Đ mới phát sinh ý thức chiếm đoạt, mà ý thức thức chiếm đoạt tài sản của Công ty đã có từ ngày 09/9/2022. Với số lần và số tiền chiếm đoạt không nhỏ nhưng cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm tù là quá nhẹ chưa tương xứng với hành vi, hậu quả và bản chất vụ án, chưa đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Công ty L3, Công ty L2 đã nhiều lần mua bê tông thương phẩm của Đ với số lượng lớn, nhưng giá rẻ, chỉ bằng một phần hai so với giá thị trường, về ý thức những người mua bê tông buộc phải biết, có nghi ngờ trong hợp đồng mua bán, nhưng cấp sơ thẩm cũng chưa đấu tranh làm rõ, là có dấu hiệu của bỏ lọt tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, trong hồ sơ thể hiện bị cáo Võ Tuấn Đ có yêu cầu Luật sư ông Lê Huy H1 Văn phòng Luật sư Lê Huy H1 thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đ là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Đ nhưng bản án Bản án sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa không ghi họ, tên, địa chỉ người bào chữa là sai sót, vi phạm tố tụng.

Những thiếu sót, vi phạm trên là nghiêm trọng không thể khắc phục được ở cấp phúc thẩm, cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận

kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An để điều tra lại theo thủ tục chung.

Luật sư Lê Huy H1 bào chữa cho bị cáo trình bày: Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện cho công ty X có cung cấp quyết định điều động đối với bị cáo ngày 25/8/2022 và đã bổ nhiệm người thay thế bị cáo trước ngày 01/9/2022 và công ty xác định công ty có thông báo cho các đơn vị khác việc điều động bị cáo nên bị cáo chỉ chịu trách nhiệm với tư cách cá nhân, bị cáo cũng thừa nhận thống nhất với công ty X trình bày là từ ngày 25/8/2022 bị cáo không còn làm Chỉ huy trưởng, do đó bị cáo không lợi dụng chức vụ, quyền hạn nên không có căn cứ xem xét hành vi của bị cáo về tội “Tham ô tài sản”. Kháng nghị của Viện kiểm sát xác định bị cáo có ý thức chiếm đoạt từ trước ngày 09/9/2022 là chưa phù hợp, bởi lẽ bị cáo thừa nhận ý thức chiếm đoạt hình thành sau khi bị cáo được công ty thông báo không còn làm chỉ huy trưởng. Ngoài ra, Kháng nghị của Viện kiểm sát chưa nêu rõ bị cáo có dấu hiệu phạm tội gì mà chỉ nêu phạm tội khác là không đúng quy định pháp luật.

Về mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, và cũng phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát cấp sơ thẩm.

Đối với các công ty L2 và công ty L3 không liên quan đến hành vi của bị cáo nên có thể kiến nghị xử lý thành vụ án khác. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy mức hình phạt và tội danh cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, bị cáo xin Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm để bị cáo sớm trở về lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Trong tháng 9/2022, do cần tiền tiêu xài cá nhân và lợi dụng sự tin tưởng của Công ty S1 trong quá trình thực hiện công việc được giao là chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C, Võ Tuấn Đ đã nhiều lần đặt mua bê tông loại Max 250 độ sụt  $10\pm 2$  của Công ty S1 với tổng khối lượng  $124\text{m}^3$  có tổng trị giá là 152.024.000 đồng và bán lại cho các công ty khác trên địa bàn huyện T.

Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử phạt bị cáo Võ Tuấn Đ 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định

tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là chưa chính xác về tội danh nên Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có quyết định kháng nghị phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ xác định bị cáo đã được Công ty X điện thoại thông báo cho bị cáo biết việc bị cáo đã bị điều động sang phụ trách Chỉ huy trưởng công trình Nhà máy T2 vào trước ngày 01/9/2022. Sau khi biết được không còn giữ chức vụ Chỉ huy trưởng công trình Màng C và cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Đ mới nảy sinh ý định gian dối với Công ty S1, bị cáo điện thoại để kêu bê tông cho công trình Màng C làm cho Công ty S1 nhầm tưởng bị cáo còn quyền hạn chỉ huy trưởng trong điều phối bê tông đến công trình nên cung cấp bê tông theo yêu cầu của bị cáo Đ và bị cáo Đ đã chiếm đoạt tài sản của Công ty S1 là 124m<sup>3</sup> bê tông. Hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty S1 được bị cáo Đ thực hiện từ ngày 09/9/2022 đến ngày 24/9/2022 là thời điểm sau khi bị cáo Võ Tuấn Đ đã bàn giao cho Chỉ huy trưởng mới là Nguyễn Thanh L1 và không còn giữ chức vụ là Chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C.

[4] Lời trình của bị cáo Đ phù hợp lời trình bày của ông Trần Thọ D là người đại diện theo ủy quyền của Công ty X xác định từ ngày 01/9/2022 thì bị cáo đã không còn làm nhiệm vụ Chỉ huy trưởng công trình Màng Châu Âu nữa; Phù hợp chứng cứ do Công ty X cung cấp là Quyết định số 2508022 ngày 25/8/2022 và Quyết định bổ nhiệm Chỉ huy trưởng công trình ngày 25/8/2022 do Giám đốc Nguyễn Văn H2 ký thể hiện từ 25/8/2022 thì bị cáo Đ đã được điều động sang công trình Nhà máy T2. Hơn nữa, ông D còn xác định việc quyết toán bê tông đối với Công trình Màng C cho Công ty S1 theo tiến độ hàng tháng và vào cuối tháng nên khi sự việc xảy ra thì toàn bộ bê tông do bị cáo Đ kêu từ Công ty S1 trong tháng 9/2022 thì Công ty X chưa quyết toán và thanh toán nên toàn bộ 124m<sup>3</sup> bê tông mà bị cáo Đ đã chiếm đoạt là của Công ty S1 chứ không chiếm đoạt tài sản của Công ty X. Mặt khác, sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã tác động ông Võ Tuấn Đ1 là anh ruột bị cáo Đ bồi thường xong cho Công ty S1.

[5] Từ nhận định tại mục [3] và [4] đủ cơ sở xác định bị cáo Đ không có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản là dấu hiệu của tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 của Bộ luật Hình sự mà chỉ có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cấp sơ thẩm lại truy tố và xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là xác định sai tội danh. Do tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự là tội nặng hơn tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nên Hội đồng xét xử cần hủy án sơ thẩm để khởi tố, điều tra về tội nặng hơn tội đã tuyên trong bản án sơ thẩm.

[6] Mặt khác, Cơ quan chưa điều tra làm rõ lý do Công ty X đã yêu cầu Võ Tuấn Đ bàn giao nhiệm vụ Chỉ huy trưởng thi công công trình Màng C cho người khác thời điểm nào; không thu thập các quyết định bổ nhiệm ông L1 và quyết định điều động bị cáo Đ và không lấy lời khai Nguyễn Thanh L1 để làm rõ thời điểm L1 nhận nhiệm vụ, biên bản bàn giao nhiệm vụ giữa bị cáo Đ và ông L1 để xác định đúng hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm thủ tục tố tụng.

Chứng cứ do Công ty X cung cấp về việc điều động bị cáo Đ từ ngày 25/8/2022 và lời trình bày của ông D tại phiên tòa phúc thẩm cung cấp tại phiên tòa là tình tiết mới phát sinh chưa được Cơ quan điều tra thu thập làm rõ nên là khách quan cho Tòa án cấp sơ thẩm.

[7] Đối với Công ty L3, Công ty L2 đã nhiều lần mua bê tông thương phẩm của Đ với số lượng lớn, nhưng giá rẻ, chỉ bằng một phần hai so với giá thị trường, nhưng bị cáo giao dịch với các Công ty này và những người đại diện các Công ty khi mua bê tông từ bị cáo Đ có “biết rõ” bê tông mua được là do bị cáo phạm tội mà có hay không cũng chưa được cấp sơ thẩm làm rõ để xem xét có hay không dấu hiệu của tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự để nhận định trong kết luận điều tra là thiếu sót.

[8] Ngoài ra, trong hồ sơ thể hiện bị cáo Võ Tuấn Đ có yêu cầu Luật sư Lê Huy H1 là luật sư của Văn phòng luật sư Lê Huy H1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ là người bào chữa cho bị cáo Đ, nhưng bản án sơ thẩm không ghi họ, tên, địa chỉ người bào chữa nhưng không được đính chính, bổ sung kịp thời nên cần rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm.

[9] Tất cả các tình tiết nêu trên chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Võ Tuấn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a và b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An; Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An điều tra lại theo thủ tục tố tụng hình sự.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Tuấn Đ cho đến khi Viện kiểm sát cấp sơ thẩm thụ lý lại vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Võ Tuấn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.



***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Khánh**